

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
Thi đua - Khen thưởng tỉnh.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, năm 2009, năm 2013;

Căn cứ các Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 và số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 04/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 297/TTr-BTĐKT ngày 07/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 06/02/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc các sở, thủ trưởng ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Tu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban ĐKT Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Lưu VT, NC.



QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lễ lễ làm việc và mối quan hệ công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thái Bình (gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số. Kết quả công việc đã quyết nghị tại kỳ họp của Hội đồng được tổng hợp báo cáo và trình Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh là cơ quan tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;

Kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;

Tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

3. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các ngành, các cấp trong tỉnh.

Điều 5. Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh là Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trực tiếp tham mưu Thường trực Hội đồng và Hội đồng các nhiệm vụ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Chương III
THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN
CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 6. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Trưởng ban Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ.
3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:
 - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
 - Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.
4. Các ủy viên:
 - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;
 - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
 - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
 - Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh;
 - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
 - Giám đốc Công an tỉnh;
 - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Phó Trưởng ban Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo chung mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Hội đồng, giải quyết các mối quan hệ công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các cơ quan Trung ương và các địa phương bạn.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; nội dung công tác mà Hội đồng đã thông qua; tổ chức kiểm tra phong trào thi đua, công tác khen thưởng của các ngành, địa phương, đơn vị cơ sở; quản lý điều hành hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ) theo đúng chức năng,



nhiệm vụ được phân công; ký các văn bản của Hội đồng và giải quyết các công việc khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tuyên truyền, động viên các thành viên của mình và tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền động viên nhân dân thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua; giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp, chỉ đạo và tổ chức việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo qui định của pháp luật đối với các đối tượng là công nhân, viên chức, lao động trong tỉnh.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng

Các ủy viên Hội đồng chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua khen thưởng thuộc phạm vi ngành, cơ quan, đoàn thể mình phụ trách và theo dõi cụm hoặc khối thi đua, ngoài ra còn có một số nhiệm vụ sau:

1. Ủy viên Hội đồng là Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước; chỉ đạo việc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành các chính sách, chế độ và kế hoạch chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quyết định khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi Hội đồng đã nhất trí đề nghị hoặc ủy quyền đề nghị.

2. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phụ trách công tác tuyên truyền, cổ động phong trào thi đua, những sáng kiến, kinh nghiệm trong tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua; tuyên truyền giới thiệu, hướng dẫn việc học tập và làm theo các điển hình tiên tiến trong tỉnh.

3. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy phụ trách việc chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ về đào tạo, bồi dưỡng, đề nghị, đề bạt những cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua.

4. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức vận động quần chúng tham gia các phong trào thi đua; phối hợp đề xuất chủ trương, chính sách nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua trong tỉnh.

5. Ủy viên Hội đồng là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng trong khối quân sự quốc phòng địa phương.

6. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Công an tỉnh phối hợp và chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" và trong lực lượng công an.

7. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, chỉ đạo và giúp Hội đồng trong việc đánh giá kết quả và đề nghị khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

8. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, chỉ đạo, củng cố Hội đồng sáng kiến, sáng chế; thẩm định, quản lý việc khen thưởng sáng

kiến, sáng chế, đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp, các ngành, giúp Hội đồng có thêm cơ sở trong việc xét duyệt và đề nghị khen thưởng.

9. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tham gia quản lý và giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi tổ chức Hội Cựu chiến binh trong tỉnh.

10. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh tham gia quản lý và giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi tổ chức Hội Nông dân trong tỉnh.

11. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia quản lý và giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi tổ chức Hội Phụ nữ trong tỉnh.

12. Thành viên Hội đồng là Bí thư Tỉnh đoàn tham gia quản lý và giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong tỉnh.

13. Ủy viên Hội đồng là Phó Trưởng ban Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ làm thư ký Hội đồng, chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo chương trình, kế hoạch của Hội đồng đề ra; thường trực giải quyết các kiến nghị, đề nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân về thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Các thành viên của Hội đồng sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng đã được phân công.

Điều 11. Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc phạm vi ngành, cơ quan, đoàn thể, địa phương mà mình phụ trách, tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng và thực hiện đúng chương trình hoạt động của Hội đồng đã đề ra. Trong trường hợp không thể tham dự, các thành viên gửi ý kiến bằng văn bản tới cuộc họp Hội đồng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phải thông báo kịp thời các hoạt động của Hội đồng đến từng thành viên.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng

Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng;
2. Tham mưu xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng cho từng thời kỳ và từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh đề ra;
3. Tham mưu tổ chức các phong trào thi đua; tuyên truyền phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến; kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;
4. Chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng quyết định. Nội dung, chương trình cuộc họp phải được gửi tới Chủ

tịch, Phó Chủ tịch và các uỷ viên Hội đồng chậm nhất là 5 ngày trước khi Hội đồng họp, trừ trường hợp bất thường;

Trường hợp đột xuất, không họp Hội đồng được, Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi hồ sơ đến từng thành viên Hội đồng. Chậm nhất sau 3 ngày kể từ ngày phát hành văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem xét và trả lời bằng văn bản gửi đến cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng quyết định;

5. Tổng hợp báo cáo tình hình kết quả hoạt động thi đua, khen thưởng; trình Hội đồng xét duyệt, đề nghị khen thưởng thường xuyên hàng năm, gồm: Cờ thi đua của tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đơn vị được bình xét qua các cụm, khối thi đua của tỉnh hoặc dẫn đầu một số lĩnh vực của tỉnh, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và khen thưởng cấp nhà nước;

6. Thẩm định, kiểm tra trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và những trường hợp đề nghị các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương khen thưởng và cùng chịu trách nhiệm về nội dung trình của mình trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các huyện, thành phố; của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn;

7. Được Hội đồng ủy quyền xét duyệt, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề;

8. Chuẩn bị nội dung, tổng hợp báo cáo và dự thảo thông báo nội dung các cuộc họp đã được Chủ tịch Hội đồng kết luận; tham mưu tổng kết phong trào thi đua hàng năm, tổ chức Đại hội thi đua yêu nước 5 năm;

9. Dự thảo văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi nhận được văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến hiệp ý khen thưởng;

10. Tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân trong công tác thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền cấp tỉnh phải giải quyết;

11. Xây dựng, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật; lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng;

12. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương IV

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 13. Hội đồng họp định kỳ mỗi quý một lần để xét duyệt, đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua theo thẩm quyền; kiểm điểm, đánh giá phong trào thi đua, công tác khen thưởng; cho ý kiến giải quyết các công việc trong hoạt động của Hội đồng và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo. Tùy theo nội dung từng kỳ họp, Chủ tịch Hội đồng mời thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự.

Tùy theo yêu cầu tình hình và nhiệm vụ thi đua khen thưởng, Chủ tịch Hội đồng quyết định lấy ý kiến của từng thành viên Hội đồng thông qua trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản. Các thành viên của Hội đồng nêu các kiến nghị, đóng góp ý kiến cho Hội đồng qua Cơ quan Thường trực Hội đồng.

Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Điều 14. Quy định về kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng:

Khi xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" và danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân"... phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu và có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Khi xét các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước bao gồm Huân chương các loại, các hạng, Bằng khen của Thủ tướng, Cờ thi đua của Chính phủ phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu và có tỷ lệ phiếu bầu từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Điều 15. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các huyện, thành phố, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp, các cơ quan thuộc bộ, ngành Trung ương trên địa bàn tỉnh là quan hệ chỉ đạo của cấp trên đối với cấp dưới. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng và định kỳ báo cáo với Hội đồng (qua Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ) về tình hình kết quả, những đề xuất, kiến nghị nhằm thúc đẩy công tác thi đua, khen thưởng theo định kỳ 6 tháng, cả năm và đột xuất khi có yêu cầu.

**Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; mọi vi phạm Quy chế, tùy theo tính chất và mức độ đều bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề nảy sinh, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời. / *Tư*

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh
Phạm Văn Sinh